

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: MÔI BÀN ĐẾN THĂM GIA ĐÌNH TÔI
LỚP: MG 3 – 4 TUỔI A

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên(Nguyễn Thị Hiền - Trần Thị Hằng)

I. Mục tiêu và nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng:

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề Tổ chức ăn, uống	Hoạt động, hình thức tổ chức
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - <i>Có nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình</i>	- HD sáng: + Cho trẻ uống bổ sung sữa công thức buổi sáng - HD ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.

Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	HD ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ (gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ồn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hướng dẫn trẻ rửa tay theo 6 bước trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động...Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu + Hướng trẻ đi vệ sinh cá nhân đúng phòng bé trai riêng và bé gái riêng và giữ gìn vệ sinh chung + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi quy định, biết sử dụng tiết kiệm nước,

Chăm sóc sức khỏe và an toàn		vấn khóa với nước khi không sử dụng.
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định.Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa,...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta mimm - <i>Quyền được báo vệ tính mạng:</i> Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn- ngủ - vệ sinh, hoạt động chiều - <i>Trẻ được báo vệ tính mạng:</i> Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề		
1. Giáo dục phát triển thể chất	MT7: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên. Co duỗi chân + Bật tại chỗ	- HD TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề (Kết hợp vòng thể dục) + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên + Bụng: Quay sang trái, sang phải + Chân: Co duỗi chân - HD học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ bỏ tự cho hoạt động cơ bản - HD chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động	Từ tuần 8 đến tuần 11
	MT12: Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong vận động chạy liên	- Chạy 15 m liên tục theo hướng thẳng	- HD học: VĐCB: Chạy 15 m liên tục theo hướng thẳng + TCVD: Về đúng nhà	Tuần 8

tục theo hướng thẳng			
MT13: Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động ném	- Ném xa bằng 1 tay - Ném trúng đích bằng 1 tay (Ném trúng đích nằm ngang xa 1,5m)	- HD học: Ném xa bằng 1 tay + TCVD : Bắt chước tạo dáng - HD học: Ném trúng đích bằng 1 tay (Ném trúng đích nằm ngang xa 1,5m) + TCVD : Ai giỏi hơn.	Tuần 9
		- HD ăn: + Cô giới thiệu tên các món ăn hàng ngày cho trẻ trước khi ăn - Trẻ biết tên các món ăn và giá trị dinh dưỡng của món ăn đó - Trẻ nêu được món ăn yêu thích và món ăn không thích của mình	Hàng ngày
MT26: Biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày, ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất - Trẻ tham gia bày tỏ ý kiến món ăn yêu thích và món ăn không thích của mình		
MT29: Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc, đúng cách.	- Sử dụng ca, cốc, bát thìa đúng cách	- HD học: Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình. - HD ăn: + Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải, giữ bát bằng tay trái + Trẻ biết cầm ca khi uống nước	Tuần 10 Hàng ngày
MT32: Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm(bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh xa phích nước nóng, ổ cắm điện, bếp đang nấu.... - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	- Trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện cùng cô và các bạn về một số vật dụng nguy hiểm(bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở. - Trẻ nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	Hàng ngày

			- HD học: Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình. - HD học: Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình.	<u>Tuần 10</u>
2. Giáo dục phát triển nhận thức	MT49: Trẻ nhận được một số đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.		<u>Tuần 10</u>
	MT56: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi - Xếp xen kẽ	- HD học: Xếp xen kẽ	<u>Tuần 10</u>
	MT57: Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn: dài hơn/ ngắn hơn: cao hơn/ thấp hơn: bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: To hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.	- HD học: So sánh 2 đối tượng về kích thước cao hơn- thấp hơn - HD học: So sánh 2 đối tượng về kích thước to hơn – nhỏ hơn.	<u>Tuần 8</u> <u>Tuần 9</u>
	MT61: Trẻ nói được tên, của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. MT62: Trẻ biết được tên địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình	- Tên của bố, mẹ, những người thân trong gia đình. - Tên địa chỉ gia đình của trẻ.	- Trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện về tên của bố mẹ và những người thân trong gia đình bé. - Trò chuyện hàng ngày: + Trò chuyện về tên địa chỉ gia đình của trẻ. Cùng trẻ xem tranh ảnh về gia đình. + Trò chuyện với trẻ để trẻ biết được công việc của mọi người trong gia đình. Các hoạt động của gia đình.	<u>Hàng ngày</u>

			- HD học: + Mời bạn đến thăm nhà tôi - HD góc: + Xem tranh ảnh thăm ông bà, đi chơi, xem phim cùng gia đình và kể lại những việc đó.	<u>Tuần 9</u>
3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ	MT74: Trẻ biết kể lại những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim....	- Kể lại được sự việc		
	MT75: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- HD học: + Thơ: Châu yêu bà + Đồng dao: “Gánh gánh gồng gồng” - HD chơi: + Chơi góc âm nhạc: Cho trẻ biểu diễn bài đồng dao “Đi cầu đi quán”, “Gánh gánh gồng gồng”, “ Công cha như núi thái sơn”	<u>Tuần 8</u> <u>Tuần 10</u>
	MT76: Trẻ biết lắng nghe truyện, kể lại truyện đơn giản đã được nghe, được xem MT81: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.	- Lắng nghe truyện. - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	- HD học: Truyện Gấu con ngoan ngoan - Tiếp xúc với sách truyện - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	<u>Tuần 9</u> <u>Tuần 8</u>

4. Giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội		Hàng 8	
Thực hiện công việc đơn giản được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Chấp nhận sự phân công của người lớn - Thực hiện công việc đơn giản được cô giáo giao	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều	
MT95: Trẻ biết yêu mến bố mẹ, anh, chị, em ruột	- Yêu mến bố mẹ, anh, chị, em ruột - Trẻ được sống chung với cả bố và mẹ trong tình yêu thương.	- Trò chuyện hàng ngày: Dạy trẻ yêu mến gia đình của mình, thể hiện tình yêu thương bố mẹ, anh, chị, em ruột khi trò chuyện cùng cô. - Trò chuyện với trẻ về được sống chung với cả bố và mẹ trong tình yêu thương. - PTTCKNXH: Bé yêu gia đình	Tuần 8
5. Giáo dục triển lãm nghệ thuật	MT105: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên	Tuần 11
	MT106: Trẻ thực hiện vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát, bản nhạc. - Sử dụng bộ gõ cơ thể với những bản nhạc nước ngoài, dân ca	
MT114: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích	- HD học: (STEM) + Thiết kế ngôi nhà.	Tuần 9

Thiết kế 1 số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày theo chủ đề		Hàng 9	
MT117.2. Biết 1 số thao tác trên thiết bị số (Nhận ra ký hiệu (biểu tượng) của phần mềm trò chơi, nhận biết về kích thước, cách sắp xếp, số đếm, tạo hình, Xác định được vị trí..làm theo yêu cầu	- Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Nhận biết hình ảnh (ký hiệu, biểu tượng) của phần mềm Kidsmat trên máy tính - Thực hành thao tác mở trên biểu tượng trò chơi Kidsmat - Trò chơi “ nhỏ, vừa và lớn “...“ Ngôi nhà chuột”; Máy đếm số; Tạo ra con côn trùng; Xương làm bánh - Đồng hồ lịch : Học về đơn vị thời gian khi bạn đi chuyển tiền lùi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây	- Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Trò chơi Kidsmats: Trò chơi “ nhỏ, vừa và lớn	Tuần 8+ 10

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “ Mời bạn đến thăm gia đình tôi”, các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong trường Mầm non.
- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:
- + Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái

- (MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sỹ (MN562094), trang phục bác sĩ (MN562094); Bộ dinh dưỡng 1, 2 (MN562038->MN562041);
- + Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Góc lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093); Gạch xây dựng; Bộ xếp hình dùng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên, *Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908)*.
- + Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, đập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyền để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gỗ dẹt theo phách nhịp (MN562099), Bàn (MN561020), Xác xô (MN562026)
- + Góc học tập: Bộ làm quen với toán, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ luân hạt (MN562045). Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 3-4 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề “Mời bạn đến thăm gia đình tôi”
- + Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bệ chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Bộ dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)
- + Các đồ dùng khác: Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chăn, Giỏ để giày dép, Tủ đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Ghế chơi và học liệu (MN561001-MN561017)
- + Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH31013), Chân để cổ định (Cổ chơi tự tạo:
- + Góc phân vai: Các loại con vật, cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai
- + Góc nghệ thuật: mũ con vật mùa, quạt mùa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
- + Góc thiên nhiên: Chăn sóc cây.
- + Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,
- **Nguyên vật liệu mở:**
- + Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa carton, rom, rạ, hạt, lõi giấy chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...
- + Góc học tập: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyển sự tâm
- + Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đơn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún đi xích đu (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sản lắc (MNNT3606); Đu xích đu (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu xích đu treo (MNNT3611); Cầu thang băng cổ định (MNNT3612); Cầu thang băng dao động (MNNT3613); Thang leo - Cầu trượt - Ông chui; Cột quay mâm có ray (MNNT3614); Nhà leo năm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616); Thang leo - Cầu trượt - Cầu trượt - Cầu trượt (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)
- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thẻ đục to, vòng thẻ đục nhỏ, gậy thẻ đục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thẻ đục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).
- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)
- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt
- 1.3. **Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật**
- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)
- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.
2. **Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.**
- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 8- tuần 10
- Phong trào thi đua tháng 10: Hoạt động Steam: Thiết kế ngôi nhà (phụ huynh sưu tầm ứng hộ các loại lá cây khô...);
- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông; đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.
- IV. **Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Mời bạn đến thăm gia đình tôi**
- *Thuận lợi:
- + Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 25 MT, các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non;

thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề “ Môi bạn đến thăm gia đình tôi” thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung phát triển theo chương trình của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường mầm non và được phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng; Phụ huynh kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

*Khó khăn:

+ Mục tiêu: Có 2 MT chưa được đánh giá(MT 57; MT 172.2)

+ Nội dung: Một số nội dung chưa thực hiện trong chủ đề này

MT 57 có nội dung so sánh 2 đối tượng về kích thước dài hơn/ngắn hơn chưa được thực hiện

MT 172.2 có nội dung: Nhận biết hình ảnh(ký hiệu, biểu tượng) của phần mềm Kismat trên máy tính; Thực hành chơi, thể hiện trò chơi Kidsmat; Trò chơi ;“ Ngồi nhà chuột”; Máy đếm số; Tạo ra con côn trùng ; Xưởng làm bánh

+ Điều kiện thực hiện: Số lượng nội dung trong mục tiêu còn nhiều chưa thực hiện được hết được; Dầu năm học của trẻ còn hạn chế nên chưa thực hiện được tối đa các nội dung, mục tiêu.

+ Nguyên nhân: Tối đa 25 MT trong 1 chủ đề do vậy chưa thể thực hiện được hết nội dung và chưa thể đánh giá được tiêu chí. Một số trẻ nhận thức không đồng đều, trẻ chưa có sự chú ý hoặc chú ý còn hạn chế trong các HĐ, chưa tích cực tác với cô.

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 8 / THÁNG 10 - LỚP MẪU GIÁO 3-4 TUỔI A
Chủ đề: Môi bạn đến thăm gia đình tôi
Chủ đề nhánh 01: Những người thân yêu trong gia đình bé
Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/10/2024 đến 01/11/2024

lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ
giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên (Nguyễn Thị Hiền - Trần Thị Hằng)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 28/10/2024	Thứ 3 29/10/2024	Thứ 4 30/10/2024	Thứ 5 31/10/2024	Thứ 6 1/11/2024
Đón trẻ, thể học sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Trò chuyện cùng trẻ về những người thân trong gia đình của trẻ, các thành viên trong gia đình bé gồm những ai, làm gì... - Trò chuyện với trẻ về quyền được sống chung với cha mẹ trong tình yêu thương. - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện về chủ điểm - Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng - Hô hấp: Hít vào, Thở ra - Tay vai: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi chân - Tay: Co và duỗi tay. - Thứ 3,5 tập theo nhạc bài hát : <i>Thể dục buổi sáng</i> “ <i>Cả nhà thương nhau</i> ”				

	Thể dục:	PTTCKNXH:	Văn học:	Toán:	Âm nhạc:
Hoạt động học	- VĐCB: Chạy 15 m liên tục theo hướng thẳng - TCVD: Về đúng nhà	- Bé yêu gia đình	- Thơ: “Cháu yêu bà”	- So sánh 2 đối tượng về kích thước cao hơn-thấp hơn	- Vận động minh họa “Gia đình nhỏ hạnh phúc to” - Nghe hát: Mẹ ơi đi biệt - Trò chơi: Những bài nhạc vui
Hoạt động góc	* Góc đóng vai: Chơi đóng vai mẹ con, đi mua sắm đồ dùng gia đình * Góc xây dựng: Xây dựng lắp ghép các kiểu nhà, các khuôn viên vườn hoa, vườn cây * Góc steam: Vẽ, tô màu gia đình bé, Cắt, dán những người thân gia đình * Góc sách truyện: + Trò chuyện với trẻ về được sống chung với cả bố và mẹ trong tình yêu thương. + Làm album ảnh của gia đình + Xem tranh ảnh thăm ông bà, đi chơi, xem phim cùng gia đình và kể lại những việc đó. * Góc toán: So sánh đồ vật cao-thấp. Tìm các đối tượng cao hơn – thấp hơn * Góc âm nhạc: Hát múa, biểu diễn các bài hát về gia đình * Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc, lau lá cây				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát tranh ảnh trò chuyện về các thành viên trong gia đình bé. - Quan sát tranh những công việc của mẹ hằng ngày - Trải nghiệm làm bánh - Bé thực hành quét nhà giúp mẹ - Quan sát tranh trò chuyện về những người trong họ hàng. 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Cây cao, cỏ thấp, Tìm đúng số nhà, Bắt bướm, Chó sói xấu tính, Ô tô về bến - TCĐG: Kéo co, Rền rền răng ràng, Ròng rần lên mây, Lộn cầu vòng, Chi chi chành chành 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay				

	- Vẽ người thân bằng phấn trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời - Đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. Vẽ tự do trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tô chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tô chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất * HD ngủ: - Tô chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cảm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hộp hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn. + Hát ru cho trẻ ngủ, tô chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc
Âm chiều	* Vận động nhẹ, âm qua chiếu: Cho trẻ vận động nhẹ nhàng giúp cho trẻ tỉnh ngủ Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Chơi trò chơi giao thông. - Trò chơi Kitsdmats: Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Nghe đọc truyện/thơ. Đọc bài thơ, bài đồng dao: “ Lấy tăm cho bà”, “Cháu yêu bà”, Hát “Mẹ đi vắng” - Bé làm quen với sách: Bé tập tạo hình, bé tập tô chữ cái, bé làm quen với toán..... - Xếp đồ chơi gọn gàng/biểu diễn văn nghệ. Xem băng hình về chủ đề gia đình bé. - Cùng cô và các bạn làm một bức tranh đề trang trí lớp - Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

*Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 8:

- * Thuận lợi:.....
- + Mục tiêu:.....
- + Nội dung:.....
- + Điều kiện thực hiện:.....
- * Khó khăn.....
- + Mục tiêu:.....
- + Nội dung:.....
- + Điều kiện thực hiện:.....
- + Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 9/ THÁNG 11- LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI A
Chủ đề: Mời bạn đến thăm gia đình tôi
Chủ đề nhánh 02: Mời bạn đến thăm nhà của tôi
Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/11/2024 đến 08/11/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên (Nguyễn Thị Hiền - Trần Thị Hằng)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm	04/11/2024	05/11/2024	06/11/2024	07/11/2024	08/11/2024
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Cùng trẻ trò chuyện về ngôi nhà của bé, hỏi trẻ về tình cảm của trẻ đối với ngôi nhà của mình như thế nào. - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện về chủ điểm - Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng - Hô hấp: Hít vào, Thở ra - Tay vai: Dưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi chân - Thứ 3,5 tập theo nhạc bài hát : Thể dục buổi sáng “ Nhà của tôi”				

Hoạt động học	Thẻ đục:	KPXXH:	Văn học:	Toán:	Steam:
	- VDCB: Ném xa bằng 1 tay - TCVD: Bắt chước tạo dáng	- Mời bạn đến thăm nhà của tôi.	- Truyện: Gấu con ngoan ngoãn	- So sánh 2 đối tượng về kích thước to hơn – nhỏ hơn.	- Thiết kế ngôi nhà
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai mẹ con, gia đình đi taxi đi siêu thị, gia đình nấu ăn. * Góc xây dựng: Xếp nhà, xếp hàng rào, xếp đường về nhà bé * Góc steam: Tô màu, dán tranh ảnh về ngôi nhà của bé. Thiết kế ngôi nhà từ ống nút, hạt hạt. * Góc sách truyện: Xem sách, tranh truyện về gia đình. * Góc toán: So sánh nhà to- nhỏ. Tìm các đối tượng to hơn – nhỏ hơn * Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh trong góc thiên nhiên				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các khu nhà ở xung quanh - Nhặt lá vàng rơi xếp hình ngôi nhà - Trải nghiệm bóc lạc cùng cô - Giải câu đố về chủ đề - Trải nghiệm làm chong chóng từ lá cây 2. Trò chơi vận động: - Ai đá trúng đích, Thỏ đi tắm nắng, Thi ai nhanh hơn, Cây cao, cỏ thấp, Chó sủa xấu tính - TCĐG: Dung dăng, dung dề, Lộn cầu vòng, Kéo co, Bịt mắt bắt dê, Mèo đuổi chuột 3. Chơi tự do: - Vẽ ngôi nhà trên sân - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay...) - Vẽ tự do trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời - Đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời				

HD ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: - VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cảm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc
Ăn chiều	* Vận động nhẹ, ăn quà chiều: Cho trẻ vận động nhẹ nhàng giúp cho trẻ tỉnh ngủ Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Chơi trò chơi “Ô tô về bến” - Trò chơi Kismetats: Trò chơi “ nhỏ, vừa và lớn” - Nghe đọc truyện/thơ. Kể câu chuyện: “Anh em nhà Thỏ”, hát bài hát “Cháu yêu bà” - Xếp đồ chơi gọn gàng/biểu diễn văn nghệ.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

*Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 9:

- + Thuận lợi:.....
- + Mục tiêu:.....
- + Nội dung:.....
- + Điều kiện thực hiện:.....
- * Khó khăn.....
- + Mục tiêu:.....
- + Nội dung:.....
- + Điều kiện thực hiện:.....
- + Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 10/ THÁNG 11- LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI A

Chủ đề: Môi bạn đến thăm gia đình tôi

Chủ đề nhánh 03: Đồ dùng trong gia đình bé

Thời gian thực hiện: Từ ngày 11/11/2024 đến 15/11/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 25 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên (Nguyễn Thị Hiền - Trần Thị Hằng)

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm	11/11/2024	12/11/2024	13/11/2024	14/11/2024	15/11/2024
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Trò chuyện về các đồ dùng sinh hằng ngày có trong gia đình bé, công dụng của các loại đồ dùng ấy. - <i>Trò chuyện với trẻ về những đồ dùng nguy hiểm trong gia đình trẻ (quyền bảo vệ tính mạng- an toàn)</i> - Tập dùng những tình huống thuận lợi trong sinh hoạt để gọi mở, tạo cảm xúc tích cực, khuyến khích trẻ giao tiếp bằng lời. - Cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện về chủ điểm - Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục buổi sáng - Hô hấp: Hít vào, Thờ ra - Tay vai: Dưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi chân - Thứ 3,5 tập theo nhạc bài hát : <i>Thể dục buổi sáng “ Bé quét nhà”</i>				

Hoạt động học	Thẻ đục:	KPXXH:	Văn học:	Toán:	Âm nhạc:
	- VĐCB: Ném trúng đích bằng 1 tay (Ném trúng đích nằm ngang xa 1,5m) - TCVD: Ai giỏi hơn	- Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình	- Đồng dao: “Gánh gánh gồng gồng”	- Xếp xen kẽ	- Dạy hát: Chiếc khăn tay - Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh - TCÂN: Vũ điệu hóa đá
Hoạt động góc	* Góc đóng vai: Cửa hàng bán rau quả, Gia đình có ông bà, bố mẹ và con * Góc xây dựng: Lắp ghép đồ dùng trong gia đình. Xây nhà, vườn cây, ao cá. * Góc steam: Vẽ, tô màu các đồ dùng trong gia đình, thiết kế đồ dùng gia đình từ ống nút. * Góc sách truyện: Xem tranh truyện và kể chuyện theo tranh vẽ các đồ dùng trong gia đình. * Góc âm nhạc: Hát múa nghe nhạc, vận động theo ý thích... * Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc, lau lá cây				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thiên nhiên, trò chuyện về đồ dùng gia đình - Vẽ các đồ dùng trong gia đình; - Trải nghiệm làm đồ dùng từ lá cây - Giải câu đố về chủ đề - Quan sát thời tiết; nhặt lá làm đồ dùng trong gia đình 2. Trò chơi vận động: - TCVD: Bóng tròn to, Thi ai nhanh, Cướp cờ, Vẽ dùng nhà, Ném bóng vào rổ - TCDG: Kéo co, Dung dăng, dung dề, Lộn cầu vòng, Bịt mắt bắt dê, Mèo đuổi chuột 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời.(Xích đu, cầu trượt, đu quay - Vẽ tự do trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời - Nhặt hoa, lá vẽ làm đồ chơi. Vẽ tự do trên sân - Di xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời				

Ăn, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn:
	- VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miêng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ: + Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hột hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn. + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc
Ăn chiều	* Vận động nhẹ, ăn quả chiều: Cho trẻ vận động nhẹ nhàng giúp cho trẻ tỉnh ngủ Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. Chơi “ Ô tô về bến” - Trò chơi Kitsdmats: Làm quen với 1 số thao tác trên thiết bị số - Nghe đọc truyện/thơ. Biểu diễn bài đồng dao “Công cha như núi thái sơn”, vận động “Tay thom tay ngoan” - Bé làm quen với sách: Bé tập tạo hình, bé tập tô chữ cái, bé làm quen với toán..... - Xếp đồ chơi gọn gàng/biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét, nêu gương cuối ngày cuối tuần
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 10:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

* Khó khăn

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

+ Nguyên nhân:

...

Người duyệt kế hoạch
Phó Hiệu Trưởng


Hoàng Thị Thanh

Kim Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2024
Người xây dựng kế hoạch
Giáo viên


Nguyễn Thị Hiền - Trần Thị Hằng